TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 90/2017/QĐST-HNGĐ	*Chư Sê, ngày 09 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2017 giữa: Nguyên đơn chị Lương Thị Q, sinh năm 1985 với bị đơn anh Lê Văn L, sinh năm 1911; Cùng trú tại: Làng T, xã I, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị Q và anh Lê Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lương Thị Q và anh Lê Văn L có 03 con chung, cháu Lê Văn T, sinh ngày 24/01/2008; cháu Lê Thị Quỳnh Gi, sinh ngày 27/3/2010; cháu Lê Thị Quỳnh G, sinh ngảy 29/7/2012. Chị Q và anh L thống nhất thoả thuận và phù hợp với nguyện vọng của cháu T và cháu G.

Giao cháu Lê Văn T cho anh Lê Văn L nuôi dưỡng; Giao cháu Lê Thị Quỳnh Gi và cháu Lê Thị Quỳnh G cho chị Lương Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lương Thị Q và anh Lê Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lương Thị Q và anh Lê Văn L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận giải quyết được toàn bộ nội dung vụ án nên án phí được giảm 50%. Án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng, nguyên đơn chị Lương Thị Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí, số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001421 ngày 31/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

Hoàn trả lại cho chị Lương Thị Q số tiền tạm ứng án phí chênh lệch còn lại là 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (02 bản);
- VKSND huyện cùng cấp (02 bản);
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp (01 bản)
- UBND thị trấn S (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Hà Viết Toàn